

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **677** /UBND-KTN

Quảng Ngãi, ngày **24** tháng 02 năm 2023

V/v kinh phí thực hiện
chính sách hỗ trợ ngư dân
năm 2023 trên địa bàn tỉnh
Quảng Ngãi theo quy định tại
Quyết định số 48/2010/QĐ-
TTg ngày 13/7/2010 của
Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản trên các vùng biển xa và số 127/QĐ-TTg ngày 21/01/2022 về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2022 - 2025; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2615/SNNPTNT-KHTC ngày 02/8/2022 và Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 506/STC-NS ngày 23/02/2023, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, năm 2023 theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Tổng nhu cầu kinh phí: 540.400 triệu đồng (*Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi tỷ đồng, bốn trăm triệu đồng*), bao gồm:

- a) Chi phí nhiên liệu: 515.358 triệu đồng;
- b) Bảo hiểm thân tàu: 15.608 triệu đồng;
- c) Bảo hiểm thuyền viên: 3.734 triệu đồng;
- d) Máy liên lạc sóng HF: 4.200 triệu đồng;
- e) Khôi phục sản xuất: 1.500 triệu đồng.

(*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*)

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

- a) Ngân sách Trung ương đảm bảo (80%): 432.320 triệu đồng (540.400 triệu đồng x 80%);
- b) Ngân sách địa phương đảm bảo (20%): 108.080 triệu đồng (540.400 triệu đồng x 20%).

Để chủ động nguồn kinh phí kịp thời chi trả chính sách hỗ trợ ngư dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, năm 2023 theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quan tâm sớm cấp kinh phí thực hiện chính sách năm 2023 đối với phần ngân sách Trung ương đảm bảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, KTHH, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc110

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Hiền

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 877

/UBND-KTN ngày 24 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng



Số TT	Công suất (cv)	Số tàu được UBND tỉnh phê duyệt	Số tàu được hỗ trợ				Số tiền		Số lượng chiếc		Số lượng thuyền viên		Số tiền		Số lượng		Số lượng sản xuất		Tổng cộng
			Số tàu được hỗ trợ	Số chuyên	Số tiền	Số lượng chiếc	Số tiền	Số lượng thuyền viên	Số tiền	Số lượng	Số tiền	Số lượng chiếc	Số tiền	Số lượng	Số tiền				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13					
1	90-<150	1	1	4	88	1	5	20	4	0	0	0	0	97					
2	150-<250	7	7	28	210	7	49	196	40	0	0	1	500	799					
3	250-<400	162	162	567	31.185	162	1.134	810	190	20	560	1	500	33.569					
4	400-<700	1.190	1.190	4.165	312.375	1.190	9.520	5.950	2.380	50	1.400	1	500	326.175					
5	≥700	490	490	1.715	171.500	490	4.900	2.450	1.120	80	2.240	0	0	179.760					
Tổng cộng			1.850	6.479	515.358	1.850	15.608	9.426	3.734	150	4.200	3	1.500	540.400					

